



		cầu, hoạt động tích cực trong giờ học. Nhắc nhở những em chưa hát đúng hoặc chưa tập trung cần cố gắng hơn. Dặn dò HS về ôn lại bài hát để hát tốt ở tiết sau	
--	--	---	--

## ĐẠO ĐỨC

### GỌN GÀNG, NGĂN NẮP (Tiết 1)

#### I. Mục tiêu

##### 1. Kiến thức:

- Biết cần phải giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học ,chỗ chơi như thế nào.
- Nêu được lợi ích của việc giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học ,chỗ chơi.

##### 2. Kỹ năng:

- Thực hiện giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp trong học tập và sinh hoạt

##### 3. Thái độ:

- Biết yêu mến những người sống gọn gàng, ngăn nắp. Tự giác thực hiện giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp chỗ học ,chỗ chơi.

#### II. Chuẩn bị

- GV: Phiếu thảo luận
- HS: Vở bài tập..

#### III. Các hoạt động dạy học.

ND-TG	Hoạt động của Cô	Hoạt động của Trò
<b>1. Bài cũ (3')</b>	- Yêu cầu HS trả lời câu hỏi. H: Nhận và sửa lỗi có tác dụng gì? H: Khi nào cần nhận và sửa lỗi? - GV nhận xét	- Giúp ta không vi phạm những lỗi đã mắc phải - Khi làm những việc có lỗi.
<b>2. Bài mới</b> *Giới thiệu:(1')	.	
❖ Hoạt động 1: <b>Hoạt cảnh Đồ dùng ở đâu? (8-10')</b>	Bài tập 1 -GV cho 2 HS đóng vai trong 2 tình huống trong bài. -GV chia nhóm và cho HS thảo luận sau khi xem	- Các nhóm HS quan sát tranh và thảo luận rồi trả lời +Cần phải ngăn nắp, gọn gàng sẽ giúp lớp sạch ,đẹp. -Nếu không ngăn nắp, gọn gàng thì các thứ sẽ để lộn xộn, mất nhiều thời gian để tìm, nhiều khi cần lại không thấy đâu. Không ngăn nắp còn làm cho

<p>❖ Hoạt động 2: <b>Xử lí tình huống</b> (10')</p> <p>❖ Hoạt động : <b>Bày tỏ ý kiến</b> (5-7')</p> <p><b>3.Củng cố - Dẫn dò:</b>(2')</p>	<p>- Kết luận: Các em nên rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp trong sinh hoạt. Tính bừa bãi khiến nhà cửa lộn xộn, làm mất nhiều thời gian tìm kiếm sách vở và đồ dùng khi cần đến. Do đó các em nên giữ thói quen gọn gàng, ngăn nắp khi sinh hoạt.</p> <p>Bài tập 2</p> <p>- GV chia lớp thành nhóm. Phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy nhỏ có ghi tình huống và phiếu thảo luận. Yêu cầu thảo luận tìm cách xử lí tình huống đã nêu.</p> <p>- Gọi từng nhóm trình bày ý kiến. Sau mỗi lần các nhóm trình bày, cả lớp cùng nhận xét và kết luận về cách xử lí đúng.</p> <p>Bài tập 3.</p> <p>GV nêu các ý kiến,y/c HS lựa chọn và giải thích cách lựa chọn.</p> <p>-GV nhận xét ,kết luận</p> <p>H: Vì sao chúng ta phải biết gọn gàng, ngăn nắp?</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Chuẩn bị: Thực hành: Gọn gàng, ngăn nắp.</p>	<p>nhà cửa bừa bộn, bẩn thỉu</p> <p>- Trao đổi, nhận xét, bổ sung giữa các nhóm.</p> <p>-HS các nhóm thảo luận để TLCH:</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>+Tranh 1,3 là gọn gàng,ngăn nắp.</p> <p>+Tranh 2,4 là chưa gọn gàng,ngăn nắp vì đồ dùng ,sách vở để không đúng nơi quy định.</p> <p>- Trao đổi, nhận xét, bổ sung giữa các nhóm.</p>
--	---	---

TUẦN 5:

## CHÀO CỜ

### TẬP ĐỌC CHIẾC BÚT MỰC (T1)

#### I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức:

- Hiểu từ khó hiểu: hồi hộp, loay hoay, ngạc nhiên,..

2.Kỹ năng:

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và các cụm từ ; bước đầu biết đọc phân biệt lời kể và lời nhân vật.

- Đọc đúng các từ có vần khó. Ngắt nghỉ hơi đúng .

3.Thái độ:

- Giáo dục HS ý thức giúp đỡ bạn.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1.GV: Tranh SGK, bảng phụ

2. HS: SGK.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

TG	ND	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1' 3'  30'	*Ôn định <b>1. Bài cũ</b>  <b>2. Bài mới</b> *Giới thiệu: ❖Hoạt động 1: Luyện đọc câu  ❖Hoạt động 2: Luyện đọc đoạn,cả bài	- HS đọc và trả lời câu hỏi trong bài Trên chiếc bè. - GV nhận xét.  - GV đọc mẫu toàn bài, tóm nội dung. *Đọc nối tiếp câu. -YCHS tìm từ khó đọc. -HD đọc từ khó. -YC tìm câu văn dài khó đọc. -HD đọc ngắt nghỉ cho đúng câu văn dài.  *Đọc nối tiếp đoạn. -HD chia 4 đoạn. -Gọi HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải thích từ mới. + Hồi hộp	- HS đọc và trả lời câu hỏi.  -Theo dõi. -HS đọc nối tiếp câu . -HS nêu. -HS đọc. -HS nêu. -HS đọc. - Nhưng hôm nay/ cô cũng định cho em viết bút mực/ vì em viết khá rồi.//  -4 HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp kết hợp giải nghĩa từ . - không yên lòng, chờ đợi 1

2'	<b>3. <u>Củng cố - Dẫn dò:</u></b>	+Loay hoay +Quyết định + Ngạc nhiên *Luyện đọc trong nhóm. *Thi đọc -Gọi 2 nhóm thi đọc bài trước lớp. -Nhận xét. *Đọc ĐT.  -GV nhận xét giờ học. - Chuẩn bị: Tiết 2.	điều sắp sảy ra. - không biết nên làm thế nào - dứt khoát chọn 1 cách. - lấy làm lạ. - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS đại diện lên thi đọc.
----	------------------------------------	---	--

**TUẦN 5**

**CHÀO CỜ**

**TẬP ĐỌC  
CHIẾC BÚT MỰC (T 2)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức:

- Hiểu ND: Cô giáo khen ngợi bạn Mai là cô bé chăm ngoan, biết giúp đỡ bạn.

2. Kỹ năng:

- Đọc, hiểu đúng bài.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS ý thức giúp đỡ bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

1. GV: Tranh SGK

2. HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

TG	ND	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1'	*Ôn định		
3'	<b>1. <u>Bài cũ</u></b>	- Cho HS đọc câu, đoạn trong bài Chiếc bút mực	- HS đọc.
30'	<b>2. <u>Bài mới</u></b> *Giới thiệu: ❖ Hoạt động 1: Tìm hiểu bài	-Gọi HS đọc đoạn 1,2 và TLCH: H: Những từ ngữ chi tiết nào cho thấy Mai rất mong được viết bút mực? - Thấy Lan được cô cho viết bút mực, Mai buồn lắm vì chỉ còn mình em viết bút	- HS đọc đoạn 1,2.  - Thấy Lan được cô cho viết bút mực, Mai buồn lắm vì chỉ còn mình em viết bút

2'	<p>❖ Hoạt động 2: Luyện đọc diễn cảm (đoạn 4)</p> <p><b>3. <u>Củng cố -</u> <u>Dẫn dò:</u></b></p>	<p>- HS đọc đoạn 3 và TLCH: H: Chuyện gì đã xảy ra với Lan?</p> <p>H: Nghe cô hỏi, Mai loay hoay với hộp bút ntn? Vì sao?</p> <p>H: Cuối cùng Mai quyết định ra sao?</p> <p>- HS đọc đoạn 4 và TLCH: H: Khi biết mình cũng được cô giáo cho viết bút mực, Mai nghĩ và nói thế nào? H: Tại sao cô giáo bằng lòng với ý kiến của Mai?</p> <p>* GV hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn 4. - GV đọc mẫu. - Lưu ý về giọng điệu. - GV uốn nắn, hướng dẫn - GV cho HS đọc theo phân vai.</p> <p>H: Trong câu chuyện này em thấy Mai là người ntn? H: Nêu những trường hợp em đã giúp bạn? - Nhận xét tiết học. - Về đọc lại bài. - Chuẩn bị: Mục lục sách.</p>	<p>chì thôi</p> <p>- HS đọc đoạn 3 - Lan được viết bút mực nhưng quên bút. - Mai mở ra đóng lại mãi. Vì em nỡ muốn cho bạn mượn, nỡ lại tiếc.</p> <p>- Lấy bút cho Lan mượn.</p> <p>- HS đọc đoạn 4. - Mai thấy tiếc nhưng rồi vẫn cho Lan mượn. Hoặc 2 người thay nhau viết. - Vì thấy Mai biết nhường nhịn giúp đỡ bạn.</p> <p>-Theo dõi.</p> <p>- HS đọc. - 2 đội thi đua đọc trước lớp. - Lớp nhận xét</p> <p>- Bạn tốt, biết nhường nhịn, giúp đỡ bạn. - HS nêu.</p>
----	--	--	---

## TOÁN

### T21: 38 + 25

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Kiến thức: Giúp HS

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng  $38 + 25$ .
- Biết giải bài toán bằng một phép cộng các số với số đo có đơn vị dm.
- Biết thực hiện phép tính 9 hoặc 8 cộng với một số để so sánh hai số.

##### 2. Kỹ năng:

- Rèn kĩ năng cộng có nhớ trong phạm vi 100.

3.Thái độ:

- Tính cẩn thận.Yêu thích môn Toán.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1.GV: Bộ thực hành Toán (5 bó que tính và 13 que tính)

2.HS: SGK, bảng gài.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

TG	ND	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1' 3'  30'	<p>*Ôn định</p> <p><b>1. Bài cũ</b></p> <p><b>2. Bài mới</b></p> <p>*Giới thiệu:</p> <p>❖ Hoạt động 1: <b>Giới thiệu phép tính 38 + 25.</b></p> <p>❖ Hoạt động 2: <b>Thực hành</b> Bài 1:Tính(c 1,2,3)</p>	<p>- 28 + 5</p> <p>-Gọi HS lên thực hiện:Đặt tính rồi tính</p> <p>18 + 3          69 + 8</p> <p>- HS đọc bảng cộng công thức 8 cộng với 1 số.</p> <p>GV nhận xét.</p> <p>- GV nêu đề toán có 28 que tính thêm 25 que tính nữa. Hỏi có bao nhiêu que tính?</p> <p>- GV nhận xét hướng dẫn.</p> <p>- Gộp 8 que tính với 2 que tính rồi thành 1 bó que tính, 3 bó với 2 bó lại là 5 bó, 5 bó thêm 1 bó là 6 bó, 6 bó với 3 que tính rồi là 63 que tính.</p> <p>- Vậy 38 + 25 = 63</p> <p>- GV yêu cầu HS đặt tính và tính.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Nêu yêu cầu đề bài?</p> <p>- GV đọc cho HS tính dọc.</p> <p>- GV hướng dẫn uốn nắn sửa chữa. Phân biệt phép cộng có nhớ</p>	<p>-2 HS lên bảng làm</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS thao tác trên que tính và nêu kết quả 63.</p> <p>- 1 HS trình bày.</p> <p>- HS lên trình bày, lớp làm vở nháp</p> <p>38    *8 cộng 5 bằng 13  <u>25</u>    viết 3 ,nhớ 1.  63      *3 cộng 2 bằng 5            thêm 1 bằng 6, viết  6</p> <p>- Lớp nhận xét.</p> <p>- Hoạt động cá nhân. -HS nêu.</p>

		và không nhớ. -Nhận xét.	- HS làm bảng gài. - Tính 38 58 28 68 44 47 <u>45</u> <u>36</u> <u>59</u> <u>4</u> <u>8</u> <u>32</u> 83 94 87 72 52 79
	Bài 3:	- Đọc đề bài? - Đề tìm đoạn đường con kiến đi ta làm thế nào? -YC HS giải vào vở,1 HS lên làm. -Nhận xét.	- HS đọc. - Lấy độ dài đoạn AB cộng độ dài đoạn BC: $28 + 34 = 62$ (dm)
	Bài 4: < ; > ; = ?	-HD làm. - HD cách điền dấu	
2'	<b>3.Củng cố-Dẫn dò :</b>	- GV nhận xét, tuyên dương. -Nhận xét giờ học. - Chuẩn bị: Luyện tập.	-HS nêu cách làm,sau đó làm vào vở. -Gọi HS lên chữa bài.

**KỂ CHUYỆN  
CHIẾC BÚT MỰC**

**KỂ CHUYỆN  
CHIẾC BÚT MỰC**

**I. MỤC TIÊU**

1.Kiến thức:

- Dựa theo tranh để kể lại từng đoạn của câu chuyện đã học.

2.Kỹ năng:

-Dựng lại câu chuyện với nhiều vai nhân vật.

3.Thái độ:

-Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

1.GV: Tranh SGK

2.HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

TG	ND	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1'	*Ôn định		